

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **76/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 30 - 06 - 2022.

V/v: “T/c ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM - TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Mạnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Hoạch và ông Doãn Đức Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 812/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23 tháng 05 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 82/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 06 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phan Văn H, sinh năm 1994.

- Bị đơn: Chị Thân Thị Kim T, sinh năm 1993.

Cùng cư trú tại: Số 231, tổ 8, ấp 8, xã ST, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

(Anh H đề nghị xét xử vắng mặt, chị T vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/12/2021 và trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn anh Phan Văn H trình bày:**

Anh Phan Văn H và chị Thân Thị Kim T tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai vào năm 2014.

Anh H trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng chị T có quan hệ bất chính với người đàn ông khác, anh đã nhiều lần tha thứ để vợ chồng đoàn tụ cùng nuôi dạy con chung nhưng chị T vẫn không thay đổi tính nết. Do đó, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, hai bên không tìm được tiếng nói chung,

hôn nhân giữa anh và chị T không thể kéo dài được nữa. Vì vậy, anh H đề nghị được ly hôn với chị T để giải thoát cho nhau.

- Về con chung: Anh và chị T có 01 con chung là Phan Anh H, sinh ngày 01/10/2017, hiện con chung đang ở với anh H. Khi ly hôn, anh H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, tạm thời không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng tiền cho anh H nuôi con chung. Vì hiện nay anh H làm công nhân trong Công ty Pousung thuộc KCN Bàu Xéo, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai có thu nhập ổn định khoảng 10 triệu đồng/tháng. Ngoài ra, anh H có bố mẹ ở cùng nhà giúp anh H trông nom, chăm sóc con khi anh H đi làm.

- Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Anh cam kết vợ chồng không có nợ chung.

**** Trong suốt quá trình chuẩn bị xét xử chị Thân Thị Kim T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng nhưng chị T vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến trình bày.***

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng;

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho anh Phan Văn H được ly hôn với chị Thân Thị Kim T. Về con chung: Giao cho anh Phan Văn H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phan Anh H, sinh ngày 01/10/2017. Tài sản chung và nợ chung nguyên đơn khai không có, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết. Buộc nguyên đơn phải nộp án phí DSST về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Anh Phan Văn H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị Thân Thị Kim T hiện đang cư trú tại tổ 8, ấp 8, xã ST, huyện TB, tỉnh Đồng Nai. Vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Anh Phan Văn H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt, chị Thân Thị Kim T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Về yêu cầu xin ly hôn:

Quan hệ hôn nhân giữa anh Phan Văn H và chị Thân Thị Kim T là hôn nhân hợp pháp, vì họ kết hôn tự nguyện, được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định tại Điều 9, Điều 11, Điều 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, không vi phạm các điều kiện cấm kết hôn quy định tại Điều 10 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 nên được pháp luật công nhận, bảo vệ.

Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã kêu gọi anh Phan Văn H đoàn tụ với chị T nhưng anh H vẫn cương quyết ly hôn vì cho rằng chị T có quan hệ bất chính với người đàn ông khác. Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị Thân Thị Kim T đến Tòa án để làm việc, vận động hàn gắn mâu thuẫn giữa anh H, chị T nhưng chị T không chấp hành, cố tình vắng mặt mà không có lý do chính đáng, chứng tỏ chị T cũng không có thiện chí hàn gắn hôn nhân của anh chị. Mặt khác, Tòa án thu thập tài liệu chứng cứ thể hiện ngày 21/01/2021 chị T có nộp đơn xin ly hôn với anh H tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, đơn có nội dung như sau: *“Vợ chồng này sinh nhiều mâu thuẫn, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, bất đồng quan điểm. Anh H thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn, có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác...”*

Như vậy, có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn giữa anh Phan Văn H và chị Thân Thị Kim T đã xảy ra trong thời gian dài, đã trầm trọng, giữa họ không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc đến nhau, hôn nhân không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận cho anh Phan Văn H được ly hôn với chị Thân Thị Kim T.

2.2. Về con chung:

Anh Phan Văn H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Phan Anh H, sinh ngày 01/10/2017. Chị T không có tranh chấp về việc ai là người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Thực tế, anh Phan Văn H có chỗ ở, công việc, thu nhập ổn định, có người hỗ trợ anh H trông nom, chăm sóc con và hiện nay cháu H đang ở cùng với anh H. Do đó, tiếp tục giao cho anh Phan Văn H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phan Anh H là đảm bảo việc phát triển toàn diện cho con và phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Anh Phan Văn H trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị Thân Thị Kim T không có tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Anh Phan Văn H trình bày không có, chị Thân Thị Kim T không có tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, anh Phan Văn H phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự

sơ thẩm về việc ly hôn.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228; Điều 238; Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Văn H:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Văn H được ly hôn với chị Thân Thị Kim T.

2. Về con chung: Giao cho anh Phan Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phan Anh H, sinh ngày 01/10/2017;

Tạm thời, anh Phan Văn H không yêu cầu chị Thân Thị Kim T phải cấp dưỡng tiền cho anh H nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Thân Thị Kim T.

Vì quyền lợi của con, khi điều kiện thay đổi các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có tranh chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phan Văn H phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000363 ngày 29/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Anh Phan Văn H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS. huyện Trảng Bom;
- UBND xã Sông Trầu- H. Trảng Bom;
- (Số 73 ngày 14/5/2014);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Duy Mạnh